

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG**

Số: **1779/QĐ-UBND**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đắk Nông, ngày 09 tháng 11 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành;
thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền quản lý
của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2525/QĐ-BNN-TCTL ngày 29/6/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính thay thế về lĩnh vực Thủy lợi thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 3177/QĐ-BNN-QLCL ngày 09/8/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính thay thế, thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực Quản lý chất lượng nông lâm sản và Thủy sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 3457/QĐ-BNN-TCTS ngày 30/8/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực Thủy sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;



Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 211/TTr-SNN ngày 31 tháng 10 năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Điều 2. Giao Văn phòng UBND tỉnh cập nhật vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính và niêm yết, công khai tại Trung tâm hành chính công; UBND các huyện, thị xã; UBND các xã, phường, thị trấn niêm yết, công khai tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. / *nr*

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Cục KSTTHC - VPCP;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, TTHCC, NN, KSTT.

2

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Cao Huy

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

(Kèm theo Quyết định số 1779/QĐ-UBND ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông)

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần, số lượng hồ sơ	Trình tự, thời gian thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
Lĩnh vực Thủy lợi						
1	Cấp lại giấy phép bị mất, bị rách, hư hỏng thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.	<p>a) Thành phần hồ sơ: Đơn đề nghị cấp lại giấy phép.</p> <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.</p>	<p>1. Trình tự thực hiện</p> <p>Bước 1. Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC). Địa chỉ: Số 1 đường Điều Ong, phường Nghĩa Trung, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.</p> <p>- Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc, kể từ lúc nhận hồ sơ hợp lệ, TTHCC chuyển hồ sơ về Chi cục Thủy lợi.</p> <p>Bước 2: Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Chi cục Thủy lợi có trách nhiệm kiểm tra thành phần hồ sơ, các nội dung chủ yếu trong hồ sơ.</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3.</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Chi cục Thủy lợi có thông báo bằng văn bản cho TTHCC.</p>	Không	<p>Nghị định 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi</p>	

			<p>- Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc TTHCC thông báo cho các tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định</p> <p>Bước 3. Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Chi cục Thủy lợi kiểm tra, thẩm định hồ sơ theo quy định và tham mưu cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình UBND tỉnh.</p> <p>Bước 4. Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình, UBND tỉnh xem xét ra quyết định phê duyệt.</p> <p>Bước 5: Sau khi nhận được kết quả từ UBND tỉnh, trong thời hạn 0,5 ngày làm việc (không tính vào thời gian giải quyết hồ sơ). Trung tâm Hành chính công có trách nhiệm thông báo kết quả cho tổ chức, cá nhân theo các hình thức: Công thông tin điện tử của tỉnh; Mail, Zalo của tổ chức, cá nhân.</p> <p>* Trung tâm hành chính công trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo các hình thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trả trực tiếp cho tổ chức, cá nhân tại Trung tâm hành chính công. - Trả kết quả qua đường bưu chính theo đề nghị của tổ chức, cá nhân (phí dịch vụ bưu chính do tổ chức, cá nhân chi trả). <p>2. Thời gian giải quyết: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Trong đó:</p>		
--	--	--	---	--	--

			<p>- Trung tâm Hành chính công: 0,5 ngày làm việc.</p> <p>- Chi cục Thủy lợi 1,5 ngày làm việc.</p> <p>- UBND tỉnh 01 ngày làm việc.</p>			
2	<p>Cấp lại giấy phép tên chủ giấy phép đã được cấp bị thay đổi do chuyển nhượng, sáp nhập, chia tách, cơ cấu lại tổ chức thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.</p>	<p>a) Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp lại giấy phép. - Tài liệu chứng minh việc thay đổi tên chủ Giấy phép trực tiếp. <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.</p>	<p>1. Trình tự thực hiện</p> <p>Bước 1. Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC). Địa chỉ: Số 1 đường Điều Ong, phường Nghĩa Trung, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.</p> <p>Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc, kể từ lúc nhận hồ sơ hợp lệ, TTHCC chuyển hồ sơ về Chi cục Thủy lợi.</p> <p>Bước 2: Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm Hành chính công Chi cục Thủy lợi có trách nhiệm kiểm tra thành phần hồ sơ, các nội dung chủ yếu trong hồ sơ.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3. + Trường hợp hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Chi cục Thủy lợi có thông báo bằng văn bản cho Trung tâm Hành chính công. <p>Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc TTHCC thông báo cho các tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định</p> <p>Bước 3. Thời gian thực hiện 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ, Chi cục Thủy lợi kiểm tra, thẩm định hồ sơ theo quy định và tham mưu cho Sở Nông</p>	//	//	

			<p>nghiệp và Phát triển nông thôn trình UBND tỉnh.</p> <p>Bước 4. Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình UBND tỉnh xem xét ra quyết định phê duyệt.</p> <p>Bước 5: Sau khi nhận được kết quả từ UBND tỉnh, trong thời hạn 0,5 ngày làm việc (không tính vào thời gian giải quyết hồ sơ). Trung tâm Hành chính công có trách nhiệm thông báo kết quả cho tổ chức, cá nhân theo các hình thức: Công thông tin điện tử của tỉnh; Mail, Zalo của tổ chức, cá nhân.</p> <p>* Trung tâm hành chính công trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo các hình thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trả trực tiếp cho tổ chức, cá nhân tại Trung tâm hành chính công. - Trả kết quả qua đường bưu chính theo đề nghị của tổ chức, cá nhân (phí dịch vụ bưu chính do tổ chức, cá nhân chi trả). <p>2. Thời gian giải quyết: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trung tâm Hành chính công: 0,5 ngày làm việc. - Chi cục Thủy lợi 1,5 ngày làm việc. - UBND tỉnh 01 ngày làm việc. 		
3	Phê duyệt, điều	a) Thành phần hồ sơ:	1. Trình tự thực hiện		Thông tư 05/2018/TT-

	<p>chính quy trình vận hành đối với công trình thủy lợi lớn và công trình thủy lợi vừa do UBND tỉnh quản lý.</p>	<p>- Tờ trình đề nghị phê duyệt quy trình vận hành được lập theo mẫu 04 Phụ lục I Thông tư 05/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/5/2018;</p> <p>- Dự thảo quy trình vận hành công trình theo mẫu 02 Phụ lục I Thông tư 05/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/5/2018;</p> <p>- Báo cáo thuyết minh kết quả tính toán kỹ thuật;</p> <p>- Văn bản góp ý kiến của các tổ chức thủy lợi cơ sở, tổ chức khai thác công trình thủy lợi, cơ quan, đơn vị liên quan;</p> <p>- Bản đồ hiện trạng công trình thủy lợi.</p> <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ. (01 bộ bản giấy và 01 bộ bản điện tử).</p>	<p>Bước 1. Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Trung tâm Hành chính công.</p> <p>Địa chỉ: Số 1 đường Điều Ong, phường Nghĩa Trung, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.</p> <p>Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc, kể từ lúc nhận hồ sơ, Trung tâm Hành chính công chuyên hồ sơ về Chi cục Thủy lợi.</p> <p>Bước 2: Trong thời hạn 2,5 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm Hành chính công, Chi cục Thủy lợi có trách nhiệm kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ như: thành phần hồ sơ, các nội dung chủ yếu trong hồ sơ.</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3.</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định Chi cục Thủy lợi có thông báo bằng văn bản cho Trung tâm Hành chính công.</p> <p>Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc Trung tâm Hành chính công thông báo cho các tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định</p> <p>Bước 3. Trong thời hạn 22 ngày làm việc Chi cục Thủy lợi kiểm tra, thẩm định hồ sơ theo quy định và tham mưu cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình UBND tỉnh.</p> <p>Bước 4. Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn UBND tỉnh xem xét</p>		<p>BNNPTNT ngày 15/5/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT Quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi</p>	
--	--	--	---	--	--	--

			<p>ra quyết định phê duyệt.</p> <p>Bước 5: Sau khi nhận được kết quả từ UBND tỉnh, trong thời hạn 0,5 ngày làm việc (không tính vào thời gian giải quyết hồ sơ). Trung tâm Hành chính công có trách nhiệm thông báo kết quả cho tổ chức, cá nhân theo các hình thức: Công thông tin điện tử của tỉnh; Mail, Zalo của tổ chức, cá nhân.</p> <p>* Trung tâm hành chính công trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo các hình thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trả trực tiếp cho tổ chức, cá nhân tại Trung tâm hành chính công. - Trả kết quả qua đường bưu chính theo đề nghị của tổ chức, cá nhân (phí dịch vụ bưu chính do tổ chức, cá nhân chi trả). <p>2. Thời gian giải quyết: 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.</p> <p>Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trung tâm Hành chính công: 0,5 ngày làm việc. + Chi cục Thủy lợi 24,5 ngày làm việc. + UBND tỉnh 05 ngày làm việc: 		
4	<p>Phê duyệt phương án, điều chỉnh phương án cấm mốc chi giới phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn UBND tỉnh</p>	<p>a) Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tờ trình đề nghị phê duyệt của tổ chức, cá nhân lập hồ sơ phương án cấm mốc chi giới - Bản sao chụp Quyết 	<p>1. Trình tự thực hiện</p> <p>Bước 1. Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC).</p> <p>Địa chỉ: Số 1 đường Điều Ong, phường Nghĩa Trung, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.</p>		<p>Thông tư 05/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/5/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT Quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi</p>

<p>quản lý.</p>	<p>định giao cho tổ chức, cá nhân khai thác công trình thủy lợi hoặc hợp đồng khai thác công trình thủy lợi;</p> <p>- Quyết định phê duyệt thiết kế kỹ thuật hoặc thiết kế bản vẽ thi công của công trình thủy lợi;</p> <p>- Thuyết minh hồ sơ phương án cắm mốc chi giới (<i>Căn cứ lập hồ sơ phương án cắm mốc chi giới; Đánh giá hiện trạng khu vực cắm mốc chi giới; Số lượng mốc chi giới cần cắm, phương án định vị mốc chi giới, khoảng cách các mốc chi giới, các mốc tham chiếu (nếu có); Phương án huy động nhân lực, vật tư, liệu, thi công, giải phóng mặt bằng; Tiến độ cắm mốc, bàn giao mốc chi giới, kinh phí thực hiện; Tổ chức thực hiện</i>);</p> <p>- Bản vẽ phương án cắm mốc chi giới thể hiện phạm vi bảo vệ công trình, vị trí, tọa độ của các mốc chi giới trên nền bản đồ hiện trạng công</p>	<p>Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc, kể từ lúc nhận hồ sơ, TTHCC chuyển hồ sơ về Chi cục Thủy lợi.</p> <p>Bước 2: Trong thời hạn 2,5 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Chi cục Thủy lợi có trách nhiệm kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ như: thành phần hồ sơ, các nội dung chủ yếu trong hồ sơ.</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3.</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Chi cục Thủy lợi có thông báo bằng văn bản cho TTHCC.</p> <p>Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc TTHCC thông báo cho các tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định</p> <p>Bước 3. Trong thời hạn 22 ngày làm việc Chi cục Thủy lợi kiểm tra, thẩm định hồ sơ theo quy định và tham mưu cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình UBND tỉnh.</p> <p>Bước 4. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình UBND tỉnh xem xét ra quyết định phê duyệt.</p> <p>Bước 5: Sau khi nhận được kết quả từ UBND tỉnh, trong thời hạn 0,5 ngày làm việc (không tính vào thời gian giải quyết hồ sơ). Trung tâm Hành chính công có trách nhiệm thông báo kết quả cho tổ chức, cá nhân theo các hình thức: Công thông tin</p>			
-----------------	---	--	--	--	--

		<p>trình thủy lợi.</p> <p>b) Số lượng: 01 bộ (01 bộ bản giấy và 01 bản điện tử).</p>	<p>điện tử của tỉnh; Mail, Zalo của tổ chức, cá nhân.</p> <p>Bước 5. Sau khi nhận được kết quả từ UBND tỉnh, trong thời hạn 0,5 ngày làm việc (không tính vào thời gian giải quyết hồ sơ). Trung tâm Hành chính công có trách nhiệm thông báo kết quả cho tổ chức, cá nhân theo các hình thức: Công thông tin điện tử của tỉnh; Mail, Zalo của tổ chức, cá nhân.</p> <p>* Trung tâm hành chính công trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo các hình thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trả trực tiếp cho tổ chức, cá nhân tại Trung tâm hành chính công. - Trả kết quả qua đường bưu chính theo đề nghị của tổ chức, cá nhân (phí dịch vụ bưu chính do tổ chức, cá nhân chi trả). <p>2.Thời gian giải quyết: 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.</p> <p>Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trung tâm Hành chính công: 0,5 ngày làm việc. + Chi cục Thủy lợi 24,5 ngày làm việc. + UBND tỉnh 05 ngày làm việc: 			
--	--	---	---	--	--	--

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần, số lượng hồ sơ	Trình tự, thời gian thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
I. Lĩnh vực Thủy lợi						

I	<p>Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, phương tiện; Khoan, đào khảo sát địa chất, thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; Xây dựng công trình ngầm thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.</p>	<p>a) Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp giấy phép theo mẫu (<i>Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018</i>); - Bản vẽ thiết kế thi công, thuyết minh thiết kế; - Sơ họa vị trí khu vực tiến hành các hoạt động đề nghị cấp phép; - Đánh giá ảnh hưởng của hoạt động đến việc vận hành và an toàn công trình thủy lợi; - Văn bản thỏa thuận của tổ chức, cá nhân trực tiếp khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi; - Văn bản thỏa thuận về sử dụng đất lâu dài hoặc có thời hạn với chủ sử dụng đất hợp pháp. <p>b) Số lượng: 01 bộ</p>	<p>1. Trình tự thực hiện</p> <p>Bước 1. Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC). Địa chỉ: Số 1 đường Điều Ong, phường Nghĩa Trung, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông. Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc, kể từ lúc nhận hồ sơ, TTHCC chuyển hồ sơ về Chi cục Thủy lợi.</p> <p>Bước 2: Trong thời hạn 2,5 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Chi cục Thủy lợi có trách nhiệm kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ như: thành phần hồ sơ, các nội dung chủ yếu trong hồ sơ. + Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3. + Trường hợp hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Chi cục Thủy lợi có thông báo bằng văn bản cho TTHCC.</p> <p>Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc TTHCC thông báo cho các tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định</p> <p>Bước 3. Trong thời hạn 17 ngày làm việc Chi cục Thủy lợi kiểm tra, thẩm định hồ sơ theo quy định và tham mưu cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình UBND tỉnh.</p> <p>Bước 4. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình UBND tỉnh xem xét ra quyết định phê duyệt.</p> <p>Bước 5: Sau khi nhận được kết quả từ UBND tỉnh, trong thời hạn 0,5 ngày làm việc (không tính vào thời gian giải quyết hồ sơ). Trung tâm Hành chính công có trách nhiệm thông báo kết quả cho tổ chức, cá nhân theo các hình thức: Công thông tin điện tử của tỉnh; Mail, Zalo của tổ chức, cá nhân.</p>	Không	<p>Nghị định 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi</p>	
---	---	---	---	-------	---	--

			<p>* Trung tâm hành chính công trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo các hình thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trả trực tiếp cho tổ chức, cá nhân tại Trung tâm hành chính công. - Trả kết quả qua đường bưu chính theo đề nghị của tổ chức, cá nhân (phí dịch vụ bưu chính do tổ chức, cá nhân chi trả). <p>2. Thời gian giải quyết: 25 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.</p> <p>Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trung tâm Hành chính công: 0,5 ngày làm việc. + Chi cục Thủy lợi 19,5 ngày làm việc. + UBND tỉnh 05 ngày làm việc: 			
2	Cấp giấy phép xả nước thải vào công trình thủy lợi, trừ xả nước thải với quy mô nhỏ và không chứa chất độc hại, chất phóng xạ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.	<p>a) Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp giấy phép theo mẫu (<i>Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018</i>). - Bản đồ tỉ lệ 1/5000 khu vực xử lý nước thải, vị trí xả nước thải vào hệ thống công trình thủy lợi; - Văn bản thỏa thuận của tổ chức, cá nhân trực tiếp quản lý khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi; - Bản vẽ thiết kế thi công, quy trình vận hành hệ thống xử lý nước thải; 	<p>1. Trình tự thực hiện</p> <p>Bước 1. Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC).</p> <p>Địa chỉ: Số 1 đường Điều Ong, phường Nghĩa Trung, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.</p> <p>Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc, kể từ lúc nhận hồ sơ, TTHCC chuyển hồ sơ về Chi cục Thủy lợi.</p> <p>Bước 2: Trong thời hạn 2,5 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Chi cục Thủy lợi có trách nhiệm kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ như: thành phần hồ sơ, các nội dung chủ yếu trong hồ sơ.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3. + Trường hợp hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Chi cục Thủy lợi có thông báo bằng văn bản cho TTHCC. <p>Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc TTHCC thông báo</p>	Không	Nghị định 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi	

		<p>- Kết quả phân tích chất lượng nước của công trình thủy lợi tại vị trí xả nước thải; kết quả phân tích chất lượng nước thải trước và sau khi xử lý đối với trường hợp đang xả nước thải vào công trình thủy lợi;</p> <p>- Đề án xả nước thải vào công trình thủy lợi đối với trường hợp chưa xả nước thải; báo cáo hiện trạng xả nước thải đối với trường hợp đang xả nước thải vào công trình thủy lợi;</p> <p>- Bản sao giấy tờ quyền sử dụng đất khu vực đặt hệ thống xử lý nước thải.</p> <p>b) Số lượng: 01 bộ</p>	<p>cho các tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định</p> <p>Bước 3. Trong thời hạn 22 ngày làm việc Chi cục Thủy lợi kiểm tra, thẩm định hồ sơ theo quy định và tham mưu cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình UBND tỉnh.</p> <p>Bước 4. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình UBND tỉnh xem xét ra quyết định phê duyệt.</p> <p>Bước 5: Sau khi nhận được kết quả từ UBND tỉnh, trong thời hạn 0,5 ngày làm việc (không tính vào thời gian giải quyết hồ sơ). Trung tâm Hành chính công có trách nhiệm thông báo kết quả cho tổ chức, cá nhân theo các hình thức: Công thông tin điện tử của tỉnh; Mail, Zalo của tổ chức, cá nhân.</p> <p>* Trung tâm hành chính công trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo các hình thức sau:</p> <p>- Trả trực tiếp cho tổ chức, cá nhân tại Trung tâm hành chính công.</p> <p>- Trả kết quả qua đường bưu chính theo đề nghị của tổ chức, cá nhân (phí dịch vụ bưu chính do tổ chức, cá nhân chi trả).</p> <p>2. Thời gian giải quyết: 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Trong đó:</p> <p>+ Trung tâm Hành chính công: 0,5 ngày làm việc.</p> <p>+ Chi cục Thủy lợi 24,5 ngày làm việc.</p> <p>+ UBND tỉnh 05 ngày làm việc:</p>		
3	Cấp giấy phép hoạt động du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh,	<p>a) Thành phần hồ sơ:</p> <p>- Đơn đề nghị cấp giấy phép theo mẫu (<i>Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định 67/2018/NĐ-</i></p>	<p>1. Trình tự thực hiện</p> <p>Bước 1. Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC). Địa chỉ: Số 1 đường Điều Ong, phường Nghĩa Trung,</p>		<p>Nghị định 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ quy</p>

<p>dịch vụ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.</p>	<p><i>CP ngày 14/5/2018).</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Dự án đầu tư được phê duyệt; - Sơ họa vị trí khu vực tiến hành các hoạt động đề nghị cấp phép; - Đánh giá ảnh hưởng của hoạt động đến việc vận hành và an toàn công trình thủy lợi; - Văn bản thỏa thuận của tổ chức, cá nhân trực tiếp khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi. <p>b) Số lượng: 01 bộ.</p>	<p>thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.</p> <p>Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc, kể từ lúc nhận hồ sơ, TTHCC chuyển hồ sơ về Chi cục Thủy lợi.</p> <p>Bước 2: Trong thời hạn 2,5 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Chi cục Thủy lợi có trách nhiệm kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ như: thành phần hồ sơ, các nội dung chủ yếu trong hồ sơ.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3. + Trường hợp hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Chi cục Thủy lợi có thông báo bằng văn bản cho TTHCC. <p>Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc TTHCC thông báo cho các tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định</p> <p>Bước 3. Trong thời hạn 09 ngày làm việc Chi cục Thủy lợi kiểm tra, thẩm định hồ sơ theo quy định và tham mưu cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình UBND tỉnh.</p> <p>Bước 4. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình UBND tỉnh xem xét ra quyết định phê duyệt.</p> <p>Bước 5: Sau khi nhận được kết quả từ UBND tỉnh, trong thời hạn 0,5 ngày làm việc (không tính vào thời gian giải quyết hồ sơ). Trung tâm Hành chính công có trách nhiệm thông báo kết quả cho tổ chức, cá nhân theo các hình thức: Công thông tin điện tử của tỉnh; Mail, Zalo của tổ chức, cá nhân.</p> <p>* Trung tâm hành chính công trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo các hình thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trả trực tiếp cho tổ chức, cá nhân tại Trung tâm hành chính công. 	<p>định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi</p>	
---	---	--	--	--

			<p>- Trả kết quả qua đường bưu chính theo đề nghị của tổ chức, cá nhân (phí dịch vụ bưu chính do tổ chức, cá nhân chi trả).</p> <p>2. Thời gian giải quyết: 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.</p> <p>Trong đó:</p> <p>+ Trung tâm Hành chính công: 0,5 ngày làm việc.</p> <p>+ Chi cục Thủy lợi 11,5 ngày làm việc.</p> <p>+ UBND tỉnh 3 ngày làm việc:</p>		
4	Cấp giấy phép nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.	<p>a) Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp giấy phép theo mẫu (<i>Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018</i>). - Bản sao hộ chiếu nổ mìn; - Sơ họa vị trí khu vực tiến hành các hoạt động đề nghị cấp phép; - Đánh giá ảnh hưởng của hoạt động đến việc vận hành và an toàn công trình thủy lợi; - Văn bản thỏa thuận của tổ chức, cá nhân trực tiếp khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi. <p>b) Số lượng: 01 bộ</p>	<p>1.Trình tự thực hiện</p> <p>Bước 1. Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC).</p> <p>Địa chỉ: Số 1 đường Điều Ong, phường Nghĩa Trung, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.</p> <p>Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc, kể từ lúc nhận hồ sơ, TTHCC chuyển hồ sơ về Chi cục Thủy lợi.</p> <p>Bước 2: Trong thời hạn 2,5 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Chi cục Thủy lợi có trách nhiệm kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ như: thành phần hồ sơ, các nội dung chủ yếu trong hồ sơ.</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3.</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Chi cục Thủy lợi có thông báo bằng văn bản cho TTHCC.</p> <p>Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc TTHCC thông báo cho các tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định</p> <p>Bước 3. Trong thời hạn 09 ngày làm việc, Chi cục Thủy lợi kiểm tra, thẩm định hồ sơ theo quy định và tham mưu cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình</p>		<p>Nghị định 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi</p>

			<p>UBND tỉnh.</p> <p>Bước 4. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình, UBND tỉnh xem xét ra quyết định phê duyệt.</p> <p>Bước 5: Sau khi nhận được kết quả từ UBND tỉnh, trong thời hạn 0,5 ngày làm việc (không tính vào thời gian giải quyết hồ sơ). Trung tâm Hành chính công có trách nhiệm thông báo kết quả cho tổ chức, cá nhân theo các hình thức: Công thông tin điện tử của tỉnh; Mail, Zalo của tổ chức, cá nhân.</p> <p>* Trung tâm hành chính công trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo các hình thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trả trực tiếp cho tổ chức, cá nhân tại Trung tâm hành chính công. - Trả kết quả qua đường bưu chính theo đề nghị của tổ chức, cá nhân (phí dịch vụ bưu chính do tổ chức, cá nhân chi trả). <p>2. Thời gian giải quyết: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.</p> <p>Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trung tâm Hành chính công: 0,5 ngày làm việc. + Chi cục Thủy lợi 11,5 ngày làm việc. + UBND tỉnh 03 ngày làm việc: 			
5	Cấp giấy phép hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa	<p>a) Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp giấy phép theo mẫu (<i>Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018</i>). - Bản sao giấy chứng 	<p>1. Trình tự thực hiện</p> <p>Bước 1. Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC).</p> <p>Địa chỉ: Số 1 đường Điều Ong, phường Nghĩa Trung, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.</p> <p>Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc, kể từ lúc nhận hồ sơ, TTHCC chuyển hồ sơ về Chi cục Thủy lợi.</p>			

	<p>thô sơ của UBND tỉnh</p>	<p>nhận đăng ký phương tiện cơ giới đường bộ; phương tiện đường thủy nội địa;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sơ họa vị trí khu vực tiến hành các hoạt động đề nghị cấp phép; - Đánh giá ảnh hưởng của hoạt động đến việc vận hành và an toàn công trình thủy lợi; - Văn bản thỏa thuận của tổ chức, cá nhân khai thác công trình thủy lợi. <p>b) Số lượng: 01 bộ</p>	<p>Bước 2: Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Chi cục Thủy lợi có trách nhiệm kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ như: thành phần hồ sơ, các nội dung chủ yếu trong hồ sơ.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3. + Trường hợp hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Chi cục Thủy lợi có thông báo bằng văn bản cho TTHCC. <p>Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc TTHCC thông báo cho các tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định</p> <p>Bước 3. Trong thời hạn 1,5 ngày làm việc, Chi cục Thủy lợi kiểm tra, thẩm định hồ sơ theo quy định và tham mưu cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình UBND tỉnh.</p> <p>Bước 4. Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình, UBND tỉnh xem xét ra quyết định phê duyệt.</p> <p>Bước 5: Sau khi nhận được kết quả từ UBND tỉnh, trong thời hạn 0,5 ngày làm việc (không tính vào thời gian giải quyết hồ sơ). Trung tâm Hành chính công có trách nhiệm thông báo kết quả cho tổ chức, cá nhân theo các hình thức: Công thông tin điện tử của tỉnh; Mail, Zalo của tổ chức, cá nhân.</p> <p>* Trung tâm hành chính công trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo các hình thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trả trực tiếp cho tổ chức, cá nhân tại Trung tâm hành chính công. - Trả kết quả qua đường bưu chính theo đề nghị của tổ chức, cá nhân (phí dịch vụ bưu chính do tổ chức, cá nhân chi trả). 			
--	-----------------------------	--	---	--	--	--

			<p>2. Thời gian giải quyết: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.</p> <p>Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trung tâm Hành chính công: 0,5 ngày làm việc. + Chi cục Thủy lợi 2,5 ngày làm việc. + UBND tỉnh 02 ngày làm việc: 		
6	Cấp giấy phép cho các hoạt động trồng cây lâu năm trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.	<p>a) Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp giấy phép theo mẫu (<i>Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018</i>). - Sơ họa vị trí khu vực tiến hành các hoạt động đề nghị cấp phép; - Đánh giá ảnh hưởng của hoạt động đến việc vận hành và an toàn công trình thủy lợi; - Văn bản thỏa thuận của tổ chức, cá nhân khai thác công trình thủy lợi. <p>b) Số lượng: 01 bộ</p>	<p>1. Trình tự thực hiện</p> <p>Bước 1. Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC).</p> <p>Địa chỉ: Số 1 đường Điều Ong, phường Nghĩa Trung, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.</p> <p>Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc, kể từ lúc nhận hồ sơ, TTHCC chuyển hồ sơ về Chi cục Thủy lợi.</p> <p>Bước 2: Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Chi cục Thủy lợi có trách nhiệm kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ như: thành phần hồ sơ, các nội dung chủ yếu trong hồ sơ.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3. + Trường hợp hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Chi cục Thủy lợi có thông báo bằng văn bản cho TTHCC. <p>Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc TTHCC thông báo cho các tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định</p> <p>Bước 3. Trong thời hạn 1,5 ngày làm việc, Chi cục Thủy lợi kiểm tra, thẩm định hồ sơ theo quy định và tham mưu cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình UBND tỉnh.</p> <p>Bước 4. Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ Sở Nông nghiệp và Phát triển nông</p>	Không	

			<p>thôn trình, UBND tỉnh xem xét ra quyết định phê duyệt.</p> <p>Bước 5: Sau khi nhận được kết quả từ UBND tỉnh, trong thời hạn 0,5 ngày làm việc (không tính vào thời gian giải quyết hồ sơ). Trung tâm Hành chính công có trách nhiệm thông báo kết quả cho tổ chức, cá nhân theo các hình thức: Công thông tin điện tử của tỉnh; Mail, Zalo của tổ chức, cá nhân.</p> <p>* Trung tâm hành chính công trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo các hình thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trả trực tiếp cho tổ chức, cá nhân tại Trung tâm hành chính công. - Trả kết quả qua đường bưu chính theo đề nghị của tổ chức, cá nhân (phí dịch vụ bưu chính do tổ chức, cá nhân chi trả). <p>2. Thời gian giải quyết: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.</p> <p>Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trung tâm Hành chính công: 0,5 ngày làm việc. + Chi cục Thủy lợi 2,5 ngày làm việc. + UBND tỉnh 02 ngày làm việc: 			
7	Cấp giấy phép nuôi trồng thủy sản thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.	<p>a) Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp giấy phép theo mẫu (<i>Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018</i>). - Sơ họa vị trí khu vực tiến hành các hoạt động đề nghị cấp phép; - Đánh giá ảnh hưởng 	<p>1. Trình tự thực hiện</p> <p>Bước 1. Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC). Địa chỉ: Số 1 đường Điều Ong, phường Nghĩa Trung, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.</p> <p>Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc, kể từ lúc nhận hồ sơ, TTHCC chuyển hồ sơ về Chi cục Thủy lợi.</p> <p>Bước 2: Trong thời hạn 1,5 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Chi cục Thủy lợi có trách nhiệm kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ như: thành phần hồ sơ,</p>	Không		

		<p>của hoạt động đến việc vận hành và an toàn công trình thủy lợi;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản thỏa thuận của tổ chức, cá nhân khai thác công trình thủy lợi; - Văn bản thỏa thuận về sử dụng đất lâu dài hoặc có thời hạn với chủ sử dụng đất hợp pháp. <p>b) Số lượng: 01 bộ.</p>	<p>các nội dung chủ yếu trong hồ sơ.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3. + Trường hợp hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Chi cục Thủy lợi có thông báo bằng văn bản cho TTHHC. <p>Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc TTHCC thông báo cho các tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định</p> <p>Bước 3. Trong thời hạn 05 ngày làm việc, Chi cục Thủy lợi kiểm tra, thẩm định hồ sơ theo quy định và tham mưu cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình UBND tỉnh.</p> <p>Bước 4. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình, UBND tỉnh xem xét ra quyết định phê duyệt.</p> <p>Bước 5: Sau khi nhận được kết quả từ UBND tỉnh, trong thời hạn 0,5 ngày làm việc (không tính vào thời gian giải quyết hồ sơ). Trung tâm Hành chính công có trách nhiệm thông báo kết quả cho tổ chức, cá nhân theo các hình thức: Công thông tin điện tử của tỉnh; Mail, Zalo của tổ chức, cá nhân.</p> <p>* Trung tâm hành chính công trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo các hình thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trả trực tiếp cho tổ chức, cá nhân tại Trung tâm hành chính công. - Trả kết quả qua đường bưu chính theo đề nghị của tổ chức, cá nhân (phí dịch vụ bưu chính do tổ chức, cá nhân chi trả). <p>2. Thời gian giải quyết: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trung tâm Hành chính công: 0,5 ngày làm việc. 			
--	--	---	--	--	--	--

			+ Chi cục Thủy lợi 6,5 ngày làm việc. + UBND tỉnh 03 ngày làm việc:			
8	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, phương tiện; Khoan, đào khảo sát địa chất, thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; Xây dựng công trình ngầm thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.	<p>a) Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp giấy phép theo mẫu (<i>Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018</i>). - Bản vẽ thiết kế thi công bổ sung hoặc Dự án đầu tư bổ sung; - Báo cáo tình hình thực hiện giấy phép được cấp; - Văn bản thỏa thuận của tổ chức, cá nhân trực tiếp quản lý khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi. <p>b) Số lượng: 01 bộ.</p>	<p>1. Trình tự thực hiện</p> <p>Bước 1. Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC). Địa chỉ: Số 1 đường Điều Ong, phường Nghĩa Trung, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông. Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc, kể từ lúc nhận hồ sơ, TTHCC chuyển hồ sơ về Chi cục Thủy lợi.</p> <p>Bước 2: Trong thời hạn 1,5 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Chi cục Thủy lợi có trách nhiệm kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ như: thành phần hồ sơ, các nội dung chủ yếu trong hồ sơ. + Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3. + Trường hợp hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Chi cục Thủy lợi có thông báo bằng văn bản cho TTHCC. Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc TTHCC thông báo cho các tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định</p> <p>Bước 3. Trong thời hạn 08 ngày làm việc Chi cục Thủy lợi kiểm tra, thẩm định hồ sơ theo quy định và tham mưu cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình UBND tỉnh.</p> <p>Bước 4. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình, UBND tỉnh ra quyết định phê duyệt.</p> <p>Bước 5: Sau khi nhận được kết quả từ UBND tỉnh, trong thời hạn 0,5 ngày làm việc (không tính vào thời gian giải quyết hồ sơ). Trung tâm Hành chính công có trách nhiệm thông báo kết quả cho tổ chức, cá nhân theo</p>	Không		

			<p>các hình thức: Công thông tin điện tử của tỉnh; Mail, Zalo của tổ chức, cá nhân.</p> <p>* Trung tâm hành chính công trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo các hình thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trả trực tiếp cho tổ chức, cá nhân tại Trung tâm hành chính công. - Trả kết quả qua đường bưu chính theo đề nghị của tổ chức, cá nhân (phí dịch vụ bưu chính do tổ chức, cá nhân chi trả). <p>2. Thời gian giải quyết: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.</p> <p>Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trung tâm Hành chính công: 0,5 ngày làm việc. + Chi cục Thủy lợi 9,5 ngày làm việc. + UBND tỉnh 05 ngày làm việc: 			
9	<p>Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép: Trồng cây lâu năm; Hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.</p>	<p>a) Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép theo mẫu (<i>Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018</i>); - Báo cáo tình hình thực hiện giấy phép được cấp; - Văn bản thỏa thuận của tổ chức, cá nhân trực tiếp quản lý khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi. <p>b) Số lượng: 01 bộ</p>	<p>1. Trình tự thực hiện</p> <p>Bước 1. Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC).</p> <p>Địa chỉ: Số 1 đường Điều Ong, phường Nghĩa Trung, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.</p> <p>Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc, kể từ lúc nhận hồ sơ, TTHCC chuyển hồ sơ về Chi cục Thủy lợi.</p> <p>Bước 2: Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Chi cục Thủy lợi có trách nhiệm kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ như: thành phần hồ sơ, các nội dung chủ yếu trong hồ sơ.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3. + Trường hợp hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Chi cục Thủy lợi có thông báo bằng văn bản 		<p>Nghị định 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi</p>	

			<p>cho TTHHC.</p> <p>Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc TTHCC thông báo cho các tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định</p> <p>Bước 3. Trong thời hạn 1,5 ngày làm việc Chi cục Thủy lợi kiểm tra, thẩm định hồ sơ theo quy định và tham mưu cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình UBND tỉnh.</p> <p>Bước 4. Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình, UBND tỉnh xem xét ra quyết định phê duyệt.</p> <p>Bước 5: Sau khi nhận được kết quả từ UBND tỉnh, trong thời hạn 0,5 ngày làm việc (không tính vào thời gian giải quyết hồ sơ). Trung tâm Hành chính công có trách nhiệm thông báo kết quả cho tổ chức, cá nhân theo các hình thức: Công thông tin điện tử của tỉnh; Mail, Zalo của tổ chức, cá nhân.</p> <p>* Trung tâm hành chính công trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo các hình thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trả trực tiếp cho tổ chức, cá nhân tại Trung tâm hành chính công. - Trả kết quả qua đường bưu chính theo đề nghị của tổ chức, cá nhân (phí dịch vụ bưu chính do tổ chức, cá nhân chi trả). <p>2. Thời gian giải quyết: 05 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trung tâm Hành chính công: 0,5 ngày làm việc. + Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn 2,5 ngày làm việc. + UBND tỉnh 02 ngày làm việc: 		
10	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội	a) Thành phần hồ sơ:	1. Trình tự thực hiện		Nghị định 67/2018/NĐ-

	<p>dung giấy phép xả nước thải vào công trình thủy lợi trừ xả nước thải với quy mô nhỏ và không chứa chất độc hại, chất phóng xạ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép theo mẫu (<i>Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018</i>); - Bản vẽ thiết kế thi công bổ sung hoặc Dự án đầu tư bổ sung; - Báo cáo phân tích chất lượng nước thải - Báo cáo tình hình thực hiện giấy phép được cấp; - Văn bản thỏa thuận của tổ chức, cá nhân trực tiếp quản lý khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi. <p>b) Số lượng: 01 bộ.</p>	<p>Bước 1. Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC). Địa chỉ: Số 1 đường Điều Ong, phường Nghĩa Trung, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông. Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc, kể từ lúc nhận hồ sơ, TTHCC chuyển hồ sơ về Chi cục Thủy lợi.</p> <p>Bước 2: Trong thời hạn 1,5 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Chi cục Thủy lợi có trách nhiệm kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ như: thành phần hồ sơ, các nội dung chủ yếu trong hồ sơ. + Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3. + Trường hợp hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Chi cục Thủy lợi có thông báo bằng văn bản cho TTHCC.</p> <p>Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc TTHCC thông báo cho các tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định</p> <p>Bước 3. Trong thời hạn 08 ngày làm việc Chi cục Thủy lợi kiểm tra, thẩm định hồ sơ theo quy định và tham mưu cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình UBND tỉnh.</p> <p>Bước 4. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình, UBND tỉnh xem xét ra quyết định phê duyệt.</p> <p>Bước 5: Sau khi nhận được kết quả từ UBND tỉnh, trong thời hạn 0,5 ngày làm việc (không tính vào thời gian giải quyết hồ sơ). Trung tâm Hành chính công có trách nhiệm thông báo kết quả cho tổ chức, cá nhân theo các hình thức: Công thông tin điện tử của tỉnh; Mail, Zalo của tổ chức, cá nhân.</p> <p>* Trung tâm hành chính công trả kết quả cho tổ chức, cá</p>	<p>CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi</p>	
--	---	--	---	--	--

			<p>nhân theo các hình thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trả trực tiếp cho tổ chức, cá nhân tại Trung tâm hành chính công. - Trả kết quả qua đường bưu chính theo đề nghị của tổ chức, cá nhân (phí dịch vụ bưu chính do tổ chức, cá nhân chi trả). <p>2. Thời gian giải quyết: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.</p> <p>Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trung tâm Hành chính công: 0,5 ngày làm việc. + Chi cục Thủy lợi 9,5 ngày làm việc. + UBND tỉnh 05 ngày làm việc: 			
11	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép hoạt động: du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.	<p>a) Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép theo mẫu (<i>Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018</i>); - Bản vẽ thiết kế thi công bổ sung hoặc Dự án đầu tư bổ sung; - Báo cáo tình hình thực hiện giấy phép được cấp; - Văn bản thỏa thuận của tổ chức, cá nhân trực tiếp quản lý khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi. <p>b) Số lượng: 01 bộ</p>	<p>1. Trình tự thực hiện</p> <p>Bước 1. Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC). Địa chỉ: Số 1 đường Điều Ong, phường Nghĩa Trung, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.</p> <p>Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc, kể từ lúc nhận hồ sơ, TTHCC chuyển hồ sơ về Chi cục Thủy lợi.</p> <p>Bước 2: Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Chi cục Thủy lợi có trách nhiệm kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ như: thành phần hồ sơ, các nội dung chủ yếu trong hồ sơ.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3. + Trường hợp hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Chi cục Thủy lợi có thông báo bằng văn bản cho TTHCC. <p>Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc TTHCC thông báo cho các tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định</p>		<p>Nghị định 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi</p>	

			<p>Bước 3. Trong thời hạn 5,5 ngày làm việc Chi cục Thủy lợi kiểm tra, thẩm định hồ sơ theo quy định và tham mưu cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình UBND tỉnh.</p> <p>Bước 4. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình, UBND tỉnh xem xét ra quyết định phê duyệt.</p> <p>Bước 5. Sau khi nhận được kết quả từ UBND tỉnh, trong thời hạn 0,5 ngày làm việc (không tính vào thời gian giải quyết hồ sơ). Trung tâm Hành chính công có trách nhiệm thông báo kết quả cho tổ chức, cá nhân theo các hình thức: Công thông tin điện tử của tỉnh; Mail, Zalo của tổ chức, cá nhân.</p> <p>* Trung tâm hành chính công trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo các hình thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trả trực tiếp cho tổ chức, cá nhân tại Trung tâm hành chính công. - Trả kết quả qua đường bưu chính theo đề nghị của tổ chức, cá nhân (phí dịch vụ bưu chính do tổ chức, cá nhân chi trả). <p>2. Thời gian giải quyết: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.</p> <p>Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trung tâm Hành chính công: 0,5 ngày làm việc. + Chi cục Thủy lợi 6,5 ngày làm việc. + UBND tỉnh 03 ngày làm việc: 		
12	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép hoạt động: nuôi trồng thủy sản;	<p>a) Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép theo mẫu (<i>Phụ lục III ban hành kèm theo</i> 	<p>1. Trình tự thực hiện</p> <p>Bước 1. Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Trung tâm Hành chính công (THCC).</p> <p>Địa chỉ: Số 1 đường Điều Ong, phường Nghĩa Trung,</p>		<p>Nghị định 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ quy</p>

	<p>Nô mìn và các hoạt động gây nổ khác thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.</p>	<p><i>Nghị định 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018</i>);</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo tình hình thực hiện giấy phép được cấp; - Văn bản thỏa thuận của tổ chức, cá nhân trực tiếp quản lý khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi. <p>b) Số lượng: 01 bộ</p>	<p>thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.</p> <p>Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc, kể từ lúc nhận hồ sơ, TTHCC chuyển hồ sơ về Chi cục Thủy lợi.</p> <p>Bước 2: Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Chi cục Thủy lợi có trách nhiệm kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ như: thành phần hồ sơ, các nội dung chủ yếu trong hồ sơ.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3. + Trường hợp hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Chi cục Thủy lợi có thông báo bằng văn bản cho TTHCC. <p>Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc TTHCC thông báo cho các tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định</p> <p>Bước 3. Trong thời hạn 5,5 ngày làm việc Chi cục Thủy lợi kiểm tra, thẩm định hồ sơ theo quy định và tham mưu cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình UBND tỉnh.</p> <p>Bước 4. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình, UBND tỉnh xem xét ra quyết định phê duyệt.</p> <p>Bước 5. Sau khi nhận được kết quả từ UBND tỉnh, trong thời hạn 0,5 ngày làm việc (không tính vào thời gian giải quyết hồ sơ). Trung tâm Hành chính công có trách nhiệm thông báo kết quả cho tổ chức, cá nhân theo các hình thức: Công thông tin điện tử của tỉnh; Mail, Zalo của tổ chức, cá nhân.</p> <p>* Trung tâm hành chính công trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo các hình thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trả trực tiếp cho tổ chức, cá nhân tại Trung tâm hành chính công. 		<p>định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi</p>
--	---	---	---	--	--

			<p>- Trả kết quả qua đường bưu chính theo đề nghị của tổ chức, cá nhân (phí dịch vụ bưu chính do tổ chức, cá nhân chi trả).</p> <p>2. Thời gian giải quyết: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Trong đó:</p> <p>+ Trung tâm Hành chính công: 0,5 ngày làm việc.</p> <p>+ Chi cục Thủy lợi 6,5 ngày làm việc.</p> <p>+ UBND tỉnh 03 ngày làm việc:</p>		
II. Lĩnh vực Thủy sản					
13	Cấp giấy chứng nhận đăng ký bè cá	<p>a) Thành phần hồ sơ:</p> <p>1. Mẫu Tờ khai đăng ký bè cá (quy định tại Phụ lục số 5, Ban hành kèm theo Thông tư số 24/2011/TT-BNNPTNT ngày 06/4/2011 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về thủ tục hành chính trong lĩnh vực thủy sản theo Nghị quyết 57/NQ-CP ngày 15 tháng 12 năm 2010 của Chính phủ).</p> <p>2. Giấy tờ hợp pháp do Cơ quan có thẩm quyền cấp về Quyền sử dụng mặt nước, hoặc quyền thuê mặt nước đặt bè cá;</p> <p>3. Sơ đồ vùng nước nơi</p>	<p>1. Trình tự thực hiện</p> <p>Bước 1.Tổ chức, cá nhân đăng ký cấp Giấy chứng nhận đăng ký bè cá gửi HS trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện về Trung tâm Hành chính công (TTHCC).</p> <p>Địa chỉ: Số 1 đường Điều Ong, phường Nghĩa Trung, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.</p> <p>Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc, kể từ lúc nhận hồ sơ hợp lệ, TTHCC chuyển hồ sơ về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.</p> <p>Bước 2: Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm Hành chính công, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm kiểm tra thành phần hồ sơ, các nội dung chủ yếu trong hồ sơ.</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3.</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có thông báo bằng văn bản cho Trung tâm Hành chính công.</p> <p>Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc TTHCC thông báo cho các tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định</p>		<p>- Thông tư số 24/2011/TT-BNNPTNT ngày 06/4/2011 sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về thủ tục hành chính trong lĩnh vực thủy sản theo Nghị quyết 57/NQ-CP ngày 15 tháng 12 năm 2010 của Chính</p>

		<p>đặt bè cá (nếu có);</p> <p>4. Giấy cam kết đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn vệ sinh thú y, vệ sinh an toàn thực phẩm và bảo vệ môi trường trong hoạt động nuôi thủy sản bằng bè cá.</p> <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.</p>	<p>Bước 3. Thời gian thực hiện 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kiểm tra, thẩm định hồ sơ theo quy định và xem xét Cấp giấy chứng nhận đăng ký bè cá.</p> <p>Bước 5: Sau khi nhận được kết quả từ Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, trong thời hạn 0,5 ngày làm việc (không tính vào thời gian giải quyết hồ sơ). Trung tâm Hành chính công có trách nhiệm thông báo kết quả cho tổ chức, cá nhân theo các hình thức: Công thông tin điện tử của tỉnh; Mail, Zalo của tổ chức, cá nhân.</p> <p>* Trung tâm hành chính công trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo các hình thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trả trực tiếp cho tổ chức, cá nhân tại Trung tâm hành chính công. - Trả kết quả qua đường bưu chính theo đề nghị của tổ chức, cá nhân (phí dịch vụ bưu chính do tổ chức, cá nhân chi trả). <p>2. Thời gian giải quyết: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trung tâm Hành chính công: 0,5 ngày làm việc. - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn 2,5 ngày làm việc. 		
14	<p>Thủ tục kiểm tra chất lượng giống thủy sản nhập khẩu (bao gồm cả giống thủy sản bố mẹ chủ lực nếu được ủy quyền)</p>	<p>a) Thành phần hồ sơ:</p> <p>1. Giấy đề nghị kiểm tra chất lượng (03 bản) theo mẫu tại Phụ lục 12 ban hành kèm theo Thông tư số 26/2013/TTBNNPTNT.</p> <p>2. Bản chính hoặc bản sao chụp (có đóng dấu của cơ</p>	<p>1. Trình tự thực hiện</p> <p>Bước 1. Tổ chức, cá nhân đăng ký kiểm tra chất lượng giống thủy sản nhập khẩu lập 01 bộ hồ sơ, gửi trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện về Trung tâm Hành chính công (TTHCC).</p> <p>Địa chỉ: Số 1 đường Điều Ong, phường Nghĩa Trung, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.</p> <p>Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc, kể từ lúc nhận hồ sơ hợp lệ, TTHCC chuyển hồ sơ về Sở Nông nghiệp và</p>		<p>Thông tư số 26/2013/TT-BNNPTNT ngày 22/5/2013 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT về quản lý giống</p>

		<p>sở nhập khẩu) các giấy tờ: Hợp đồng mua bán, bản kê chi tiết hàng hóa(Packinglist), hóa đơn mua bán (Invoice)..</p> <p>* Số lượng hồ sơ: 01</p>	<p>Phát triển nông thôn.</p> <p>Bước 2: Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm Hành chính công Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm kiểm tra thành phần hồ sơ, các nội dung chủ yếu trong hồ sơ.</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3.</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Sở Nông nghiệp và PTNT có thông báo bằng văn bản cho Trung tâm Hành chính công.</p> <p>Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc TTHCC thông báo cho các tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định</p> <p>Bước 3. Thời gian thực hiện 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kiểm tra, thẩm định hồ sơ theo quy định và tham mưu cho lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét xác nhận thông báo kết quả kiểm tra.</p> <p>Trường hợp kết quả kiểm tra không đảm bảo chất lượng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có văn bản Thông báo không đạt chất lượng cho tổ chức, cá nhân đăng ký và xử lý vi phạm theo quy định.</p> <p>Bước 4. Sau khi nhận được kết quả từ Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, trong thời hạn 0,5 ngày làm việc (không tính vào thời gian giải quyết hồ sơ). Trung tâm Hành chính công có trách nhiệm thông báo kết quả cho tổ chức, cá nhân theo các hình thức: Công thông tin điện tử của tỉnh; Mail, Zalo của tổ chức, cá nhân.</p> <p>* Trung tâm hành chính công trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo các hình thức sau:</p> <p>- Trả trực tiếp cho tổ chức, cá nhân tại Trung tâm hành chính công.</p>	<p>thủy sản.</p>	
--	--	---	--	------------------	--

			<p>- Trả kết quả qua đường bưu chính theo đề nghị của tổ chức, cá nhân (phí dịch vụ bưu chính do tổ chức, cá nhân chi trả).</p> <p>2. Thời gian giải quyết: 02 ngày làm việc (không kể thời gian tổ chức/cá nhân chuẩn bị nội dung làm việc) kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Trong đó:</p> <p>- Trung tâm Hành chính công: 0,5 ngày làm việc.</p> <p>- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn 1,5 ngày làm việc.</p>			
15						

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần, số lượng hồ sơ	Trình tự, thời gian thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
Lĩnh vực Thủy lợi.						
1	Thẩm định, phê duyệt quy trình vận hành đối với công trình thủy lợi do UBND cấp tỉnh phân cấp (UBND huyện phê duyệt)	<p>a) Thành phần hồ sơ:</p> <p>- Tờ trình đề nghị phê duyệt quy trình vận hành được lập theo mẫu 04 Phụ lục I Thông tư 05/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/5/2018;</p> <p>- Dự thảo quy trình vận hành công trình theo mẫu 02 Phụ lục I Thông tư 05/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/5/2018;</p>	<p>1. Trình tự thực hiện</p> <p>Bước 1. Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện (TN và TKQ). Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc, kể từ lúc nhận hồ sơ, Bộ phận TN và TKQ cấp huyện chuyển hồ sơ về Phòng Nông nghiệp và PTNT/Phòng Kinh tế thị xã.</p> <p>Bước 2: Trong thời hạn 2,5 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ Bộ phận TN và TKQ, Phòng Nông nghiệp và PTNT/ Phòng Kinh tế thị xã có trách nhiệm kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ như: thành phần hồ sơ, các nội dung chủ yếu trong hồ sơ.</p>	Không	Thông tư 05/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/5/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT Quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi	

		<p>- Báo cáo thuyết minh kết quả tính toán kỹ thuật;</p> <p>- Văn bản góp ý kiến của các tổ chức thủy lợi cơ sở, tổ chức khai thác công trình thủy lợi, cơ quan, đơn vị liên quan;</p> <p>- Bản đồ hiện trạng công trình thủy lợi.</p> <p>b) Số lượng: 01 bộ (01 bộ bản giấy và 01 bản điện tử).</p>	<p>+ Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3.</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Phòng Nông nghiệp và PTNT/ Phòng Kinh tế thị xã có thông báo bằng văn bản cho Bộ phận TN và TKQ.</p> <p>Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc Bộ phận TN và TKQ thông báo cho các tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định</p> <p>Bước 3. Trong thời hạn 24 ngày Phòng Nông nghiệp và PTNT/ Phòng Kinh tế thị xã kiểm tra, thẩm định hồ sơ theo quy định và tham mưu trình UBND cấp huyện.</p> <p>Bước 4. Trong thời hạn 03 ngày UBND cấp huyện xem xét ra quyết định phê duyệt.</p> <p>Bước 5. Sau khi nhận được kết quả từ UBND huyện, trong thời hạn 0,5 ngày làm việc (không tính vào thời gian giải quyết hồ sơ) Bộ phận TN và TKQ có trách nhiệm thông báo kết quả cho tổ chức, cá nhân và trả kết quả theo các hình thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trả trực tiếp cho tổ chức, cá nhân tại Bộ phận TN và TKQ. - Trả kết quả qua đường bưu chính theo đề nghị của tổ chức, cá nhân (phí dịch vụ bưu chính do tổ chức, cá nhân chi trả). <p>2. Thời gian giải quyết: 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Bộ phận TN và TKQ: 0,5 ngày làm việc. + Phòng Nông nghiệp và PTNT/ Phòng Kinh tế thị xã: 26,5 ngày làm việc. + UBND cấp huyện 03 ngày làm việc: 			
--	--	---	---	--	--	--

C. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần, số lượng hồ sơ	Trình tự, thời gian thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
Lĩnh vực Thủy lợi						
1	Hỗ trợ đầu tư xây dựng phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước (Đối với nguồn vốn hỗ trợ trực tiếp, ngân sách địa phương và nguồn vốn hợp pháp khác của địa phương phân bổ dự toán cho UBND cấp xã thực hiện).	<p>a) Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị hỗ trợ theo mẫu quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định 77/2018/NĐ-CP ngày 16/5/2018; - Hồ sơ được phê duyệt; - Biên bản nghiệm thu giai đoạn hoặc nghiệm thu hoàn thành công trình đưa vào sử dụng. <p>b) Số lượng: 01 bộ.</p>	<p>1. Trình tự thực hiện</p> <p>Bước 1. Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - UBND cấp xã để thực hiện xem xét thanh toán, giải ngân.</p> <p>Bước 2. Trong thời gian 07 ngày làm việc kể từ khi nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ, UBND cấp xã xem xét thanh toán nguồn vốn hỗ trợ cho người đề nghị hỗ trợ. Trường hợp, từ chối thực hiện phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.</p> <p>2. Thời gian giải quyết: 07 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.</p>	Không	Nghị định số 77/2018/NĐ-CP ngày 16/5/2018 của Chính phủ quy định hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước.	

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ THAY THẺ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN (công bố tại Quyết định số 219/QĐ-UBND ngày 06/2/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh).

STT	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
Lĩnh vực Thủy lợi			
1	Cấp giấy phép cho các hoạt động xây dựng kho, bến bãi, bốc dỡ; tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, vật tư, phương tiện; xây dựng chuồng trại chăn thả gia súc, nuôi trồng thủy sản; chôn phế thải, chất thải.	Nghị định 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi	
2	Cấp giấy phép xả nước thải vào hệ thống công trình thủy lợi thuộc tỉnh quản lý; hệ thống công trình thủy lợi liên tỉnh, công trình thủy lợi quan trọng quốc gia với lưu lượng xả nhỏ hơn 1000m ³ /ngày đêm.	//	
3	Cấp giấy phép cho việc khai thác các hoạt động du lịch, thể thao có mục đích kinh doanh; hoạt động nghiên cứu khoa học làm ảnh hưởng đến vận hành, an toàn công trình các hoạt động kinh doanh dịch vụ trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi (<i>Ban hành kèm theo Quyết định số 4440/QĐ-BNN-TCTL ngày 28 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa</i>)	//	
4	Cấp giấy phép cho hoạt động nổ mìn và các hoạt động gây nổ không gây tác hại khác trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi (<i>Ban hành kèm theo Quyết định số 4440/QĐ-BNN-TCTL ngày 28 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa</i>)	//	
5	Cấp giấy phép cho hoạt động giao thông vận tải của xe cơ giới trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi, trừ các trường hợp sau: a) Các loại xe mô tô hai bánh, xe gắn máy, xe cơ giới dùng cho người tàn tật; b) Xe cơ giới đi trên đường giao thông công cộng trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi; c) Xe cơ giới đi qua công trình thủy lợi kết hợp đường giao thông công cộng có trọng tải, kích thước phù hợp với tiêu chuẩn thiết kế của CCTL	//	
6	Cấp giấy phép cho hoạt động trồng cây lâu năm thuộc rễ ăn sâu trên 1m trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền giải quyết UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW	//	
7	Cấp giấy phép cho các hoạt động xây dựng kho, bến bãi, bốc dỡ; tập kết nguyên liệu,	//	

	nhiên liệu, vật liệu, vật tư, phương tiện; xây dựng chuồng trại chăn thả gia súc, nuôi trồng thủy sản; chôn phế thải, chất thải.		
8	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi được quy định tại khoản 2, 3, 5, 6, 7, 8 Điều 1 Quyết định 55/2004/QĐ-BNN ngày 01/11/2004 của Bộ Nông nghiệp và PTNT	//	
9	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi được quy định tại khoản 2, 3, 5, 6, 7, 8 Điều 1 Quyết định 55/2004/QĐ-BNN ngày 01/11/2004 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.	//	
10	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép xả nước thải vào hệ thống công trình thủy lợi thuộc tỉnh quản lý; hệ thống công trình thủy lợi liên tỉnh, công trình thủy lợi quan trọng quốc gia với lưu lượng xả nhỏ hơn 1000m ³ /ngày đêm.	//	
11	Cấp giấy phép cho việc khai thác các hoạt động du lịch, thể thao có mục đích kinh doanh; hoạt động nghiên cứu khoa học làm ảnh hưởng đến vận hành, an toàn công trình các hoạt động kinh doanh dịch vụ trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi (<i>Ban hành kèm theo Quyết định số 4440/QĐ-BNN-TCTL ngày 28 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa</i>).	//	
12	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi được quy định tại khoản 2, 3, 5, 6, 7, 8 Điều 1 Quyết định 55/2004/QĐ-BNN ngày 01/11/2004 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.	//	
Lĩnh vực Thủy sản			
13	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký bè cá	- Khoản 2, Điều 5 Thông tư số 24/2011/TT-BNNPTNT ngày 06/4/2011 sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về TTHC trong lĩnh vực thủy sản theo Nghị quyết 57/NQ-CP ngày 15 tháng 12 năm 2010 của Chính phủ.	
14	Thủ tục kiểm tra chất lượng giống thủy sản nhập khẩu (trừ giống thủy sản bố mẹ chủ lực)	Điều 18 Thông tư số 26/2013/TT ngày 22/5/2013 của Bộ NN&PTNT về quản lý giống thủy sản	